

Số: 220/KH-TMN

Khánh Nhạc, ngày 16 tháng 12 năm 2025

KẾ HOẠCH

Chuyển đổi số trong trường mầm non Khánh Hồng năm học 2025 - 2026

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án "Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030".

Quyết định số 3276/QĐ-BGDĐT ngày 30/10/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số cơ sở giáo dục mầm non;

Kế hoạch số 27/KH-SGDĐT, ngày 19/9/2025 của giám đốc Sở giáo dục Ninh Bình về việc ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2025; thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số năm học 2025-2026;

Thực hiện KH số 30/KH-UBND ngày 06/10/2025 của xã Khánh Nhạc về việc chuyển đổi số Quốc gia (10/10) năm 2025 trên địa bàn xã Khánh Nhạc;

Căn cứ nhiệm vụ năm học 2025–2026 của ngành Giáo dục và Đào tạo; đồng thời xuất phát từ yêu cầu đổi mới công tác quản lý, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay, Trường Mầm non Khánh Hồng xây dựng kế hoạch chuyển đổi số năm học 2025–2026 như sau:

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Kế hoạch nhằm đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong toàn bộ các hoạt động của nhà trường, từ công tác quản lý hành chính, quản lý chuyên môn đến tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ. Thông qua việc triển khai đồng bộ các giải pháp chuyển đổi số, nhà trường hướng tới nâng cao hiệu quả quản lý, giảm thiểu thủ tục hành chính, tăng cường tính công khai, minh bạch trong hoạt động giáo dục, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên trong việc đổi mới phương pháp giảng dạy, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

2. Yêu cầu

Việc triển khai kế hoạch chuyển đổi số phải đảm bảo tính đồng bộ, thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường; huy động được sự tham gia tích cực của toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên. Trong quá trình thực hiện cần có sự phân

công nhiệm vụ rõ ràng, gắn trách nhiệm cụ thể cho từng cá nhân; đồng thời thường xuyên kiểm tra, đánh giá, kịp thời điều chỉnh để đảm bảo hiệu quả và tiến độ đề ra.

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Từng bước thực hiện hiệu quả chuyển đổi số trong nhà trường, hướng tới xây dựng môi trường giáo dục hiện đại, ứng dụng công nghệ thông tin trong mọi hoạt động quản lý và giảng dạy, qua đó nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

2. Mục tiêu cụ thể

Phấn đấu 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên của nhà trường sử dụng được các phần mềm, công cụ số phục vụ công việc chuyên môn; từng bước số hóa hồ sơ quản lý, đảm bảo việc lưu trữ khoa học, thuận tiện tra cứu. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động quản lý trẻ, theo dõi sức khỏe, xây dựng khẩu phần dinh dưỡng, quản lý hồ sơ hành chính và tổ chức các hoạt động giáo dục. Nhà trường đặt mục tiêu đạt mức độ 2 trở lên và từng bước hướng tới mức độ 3 theo Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số.

IV. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Xây dựng và ban hành kế hoạch, quy chế

Nhà trường tổ chức xây dựng và ban hành kế hoạch chuyển đổi số phù hợp với tình hình thực tế; đồng thời ban hành các quy chế, quy định liên quan đến việc quản lý, vận hành và khai thác sử dụng các ứng dụng công nghệ thông tin trong nhà trường. Việc phân công nhiệm vụ được thực hiện cụ thể, rõ ràng, gắn với trách nhiệm của từng cá nhân nhằm đảm bảo tính hiệu quả và tính khả thi trong quá trình triển khai.

2. Triển khai ứng dụng quản trị

a) Quản lý dữ liệu

Nhà trường tổ chức thu thập, cập nhật và quản lý đầy đủ các dữ liệu liên quan đến trẻ em, cán bộ, giáo viên, nhân viên, công tác phổ cập giáo dục và theo dõi sức khỏe trẻ. Các dữ liệu này được lưu trữ dưới dạng điện tử trên máy tính và từng bước tích hợp vào các phần mềm quản lý nhằm đảm bảo tính chính xác, kịp thời và thuận tiện trong việc khai thác, sử dụng.

b) Quản lý công tác nuôi dưỡng

Nhà trường thực hiện xây dựng thực đơn, tính khẩu phần ăn cho trẻ đảm bảo khoa học, hợp lý, phù hợp với độ tuổi và nhu cầu dinh dưỡng. Hiện nay, việc tính khẩu phần ăn được thực hiện bằng phần mềm Excel; trong thời gian tới, nhà trường định hướng từng bước tiếp cận và áp dụng các phần mềm chuyên dụng nhằm nâng cao độ chính xác và hiệu quả quản lý. Thực đơn hàng ngày được công khai tới phụ

huynh thông qua các hình thức phù hợp nhằm tăng cường sự phối hợp giữa gia đình và nhà trường.

c) Quản lý hành chính

Đẩy mạnh việc sử dụng văn bản điện tử trong công tác quản lý, điều hành; từng bước số hóa hồ sơ, sổ sách, tài liệu chuyên môn của nhà trường. Các hoạt động quản lý tài chính, tài sản được thực hiện thông qua các công cụ số nhằm đảm bảo tính minh bạch, chính xác và thuận tiện trong công tác kiểm tra, giám sát.

d) Ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục

Khuyến khích giáo viên tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ thông qua việc sử dụng bài giảng điện tử, video, hình ảnh trực quan sinh động. Giáo viên chủ động thiết kế giáo án điện tử, đổi mới phương pháp giảng dạy nhằm tạo hứng thú cho trẻ, nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

e) Kết nối và chia sẻ dữ liệu

Nhà trường thực hiện cập nhật dữ liệu theo yêu cầu của ngành giáo dục, đồng thời tăng cường trao đổi thông tin với phụ huynh thông qua các nền tảng số, góp phần nâng cao hiệu quả phối hợp trong công tác chăm sóc, giáo dục trẻ.

3. Phát triển nguồn nhân lực

Nhà trường tổ chức các hoạt động tập huấn, bồi dưỡng nhằm nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên. Phần đầu trên 80% giáo viên sử dụng thành thạo các công cụ, phần mềm phục vụ công việc, đáp ứng yêu cầu của chuyển đổi số trong giai đoạn hiện nay.

4. Phát triển hạ tầng công nghệ

Tiếp tục đầu tư, nâng cấp hệ thống máy tính, đảm bảo kết nối Internet ổn định phục vụ cho hoạt động quản lý và giảng dạy. Khuyến khích cán bộ, giáo viên sử dụng email công vụ và các phần mềm quản lý nhằm nâng cao hiệu quả công việc.

5. Công tác kiểm tra, đánh giá

Nhà trường thực hiện tự đánh giá mức độ chuyển đổi số theo Bộ chỉ số quy định; xây dựng đầy đủ hồ sơ minh chứng cho từng nội dung thực hiện. Việc kiểm tra, đánh giá được tiến hành định kỳ nhằm kịp thời phát hiện những hạn chế, từ đó đề ra giải pháp khắc phục phù hợp.

V. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

Kế hoạch được triển khai theo từng giai đoạn cụ thể: từ tháng 9 đến tháng 11 tập trung xây dựng kế hoạch và tổ chức tập huấn; từ tháng 12 đến tháng 3 triển khai các nội dung chuyển đổi số trong toàn trường; từ tháng 4 đến tháng 5 tiến hành đánh giá, hoàn thiện hồ sơ; hoàn thành báo cáo trước thời gian quy định.

VI. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

Hiệu trưởng chịu trách nhiệm chỉ đạo chung và tổ chức triển khai kế hoạch; Phó hiệu trưởng trực tiếp phụ trách theo dõi, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện; giáo viên có trách nhiệm ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy và cập nhật đầy đủ dữ liệu; nhân viên thực hiện công tác nhập liệu, quản lý hồ sơ theo quy định.

VII. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện kế hoạch được sử dụng từ nguồn ngân sách nhà trường và các nguồn huy động hợp pháp khác (nếu có), đảm bảo phục vụ hiệu quả cho các hoạt động chuyển đổi số.

VIII. KẾT QUẢ DỰ KIẾN

Thông qua việc triển khai kế hoạch, nhà trường phấn đấu đạt mức độ 2 trở lên về chuyển đổi số, tiến tới 100% mức độ 3 theo quy định; hệ thống hồ sơ, dữ liệu được quản lý khoa học, đồng bộ; chất lượng công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ được nâng cao rõ rệt.

IX. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Kế hoạch được phổ biến tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường để tổ chức thực hiện nghiêm túc. Trong quá trình triển khai, nhà trường thường xuyên kiểm tra, giám sát, kịp thời điều chỉnh, bổ sung nhằm đảm bảo hoàn thành các mục tiêu đã đề ra.

Nơi nhận:

- Sở Giáo dục và Đào tạo/bc
- Phòng VH xã/bc
- Lưu: Vt

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Thị Hồng Luyến

**PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ VÀ LỊCH TRIỂN KHAI ĐÁNH GIÁ MỨC
ĐỘ CHUYỂN ĐỔI SỐ TRƯỜNG MẦM NON KHÁNH HỒNG
NĂM HỌC 2025 - 2026**

STT	Nội dung thực hiện	Thời gian thực hiện	Phân công nhiệm vụ cụ thể từng thành viên theo quyết định
1	<p>Tổ chức rà soát toàn bộ các nội dung liên quan đến chuyển đổi số trong nhà trường.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ra QĐ thành lập Hội đồng tự đánh giá (CDS) - Xây dựng và ban hành kế hoạch chuyển đổi số, quy chế quản lý, vận hành, khai thác sử dụng các ứng dụng. - Phân công nhiệm vụ cụ thể cho cán bộ, giáo viên, nhân viên. - Kiểm tra thực trạng hạ tầng công nghệ thông tin (máy tính, mạng Internet). - Tổ chức tập huấn cơ bản về sử dụng CNTT cho đội ngũ giáo viên. - Tổ chức đánh giá tiêu chí 1: Triển khai ứng dụng quản trị, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ. 	Tháng 12/2025	Phạm Thị Hồng Luyên Lê Thị Tuyền
2	<p>Đánh giá tiêu chí 2: Tổ chức nhập và chuẩn hóa dữ liệu triển khai ứng dụng quản trị, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ gồm 13 các thông tin sau:</p> <p>Thông tin trẻ em; sức khỏe trẻ; cán bộ, giáo viên, nhân viên; y tế; PCGD; tài sản, tài chính; văn bản điện tử; Nuôi dưỡng; hoạt động giáo dục trẻ; Tham gia cha mẹ trẻ; Tuyên truyền kiến thức cho cha mẹ trẻ; Kết nối CSGH ngành; Quy chế quản lý, vận hành, khai thác sử dụng ứng dụng quản trị nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ.</p>	Tháng 01 - 03 /2026	Nguyễn Thị Nữ Phạm Thị Thom

3	<p>Đánh giá tiêu chí 3: Triển khai dịch vụ trực tuyến gồm các tiêu chí:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dịch vụ tuyển sinh đầu cấp mầm non trực tuyến - Dịch vụ kết nối giữa gia đình và cơ sở giáo dục - Dịch vụ thu phí và dịch vụ giáo dục theo hình thức không dùng tiền mặt. 	Tháng 01 - 03 /2026	Trương Hồng Huế Tống Thị Loan
4	<p>Đánh giá tiêu chí 4: Phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số gồm các tiêu chí:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tỷ lệ giáo viên sử dụng các ứng dụng khai thác học liệu hđ GD - Tỷ lệ giáo viên được tập huấn, bồi dưỡng. 	Tháng 01 - 03 /2026	Phạm Thị Liên Chu Thị Thanh Khuyên
5	<p>Đánh giá tiêu chí 5: Hạ tầng, thiết bị phục vụ quản trị hỗ trợ hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ gồm các tiêu chí:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tỷ lệ phòng học có thiết bị trình chiếu, ti vi, máy tính... - Máy tính kết nối Interet phục vụ công tác văn phòng, chuyên môn của nhà trường. 	Tháng 01 - 03 /2026	Lê Thị Hằng Nguyễn Thị Thanh Thủy
6	<p>Tổ chức tự đánh giá mức độ chuyển đổi số theo Bộ chỉ số. Đối chiếu từng tiêu chí, hoàn thiện minh chứng đầy đủ. Tổng hợp báo cáo kết quả chuyển đổi số của nhà trường. Rút kinh nghiệm, đề ra phương hướng cải tiến.</p>	Tháng 04/2026	Nguyễn Thị Nữ

7	Nộp báo cáo tự đánh giá kèm minh chứng.	Tháng 05/2026	Phạm Thị Hồng Luyện
8	Cập nhật kết quả đánh giá mức độ CDS theo Bộ tiêu chí trên cơ sở dữ liệu ngành.	Tháng 05/2026	Nguyễn Thị Nữ
9	Công bố kết quả đánh giá mức độ CDS trên trang thông tin điện tử của nhà trường	Tháng 05/2026	Nguyễn Thị Nữ